

Biểu số: 004.T/BCC-TMDV

Ban hành theo.....

Ngày nhận báo cáo:

Ngày 17 tháng báo cáo

BÁO CÁO ƯỚC TÍNH DOANH THU DỊCH VỤ- Đơn vị báo cáo: Cục Thống kê

KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN

Tháng năm

- Đơn vị nhận báo cáo: Tổng cục Thống kê

	Mã số	Doanh thu thuần (Triệu đồng)			Tỷ lệ (%)			
		Thực hiện tháng trước	Dự tính tháng báo cáo	Cộng dồn đến cuối tháng báo cáo	Thực hiện tháng trước so với dự tính	Dự tính tháng báo cáo so với tháng trước	Dự tính tháng báo cáo so với cùng kỳ năm trước	Cộng dồn đến cuối tháng báo cáo so với cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3	4	5	6	7
Tổng số	01							
Chia ra:								
1. Dịch vụ tư vấn, môi giới và đấu giá bất động sản	02							

2. Dịch vụ cho thuê bất động sản (nhà) để ở	03							
3. Dịch vụ cho thuê bất động sản (nhà và các công trình xây dựng) không phải để ở	04							
4. Dịch vụ mua bán bất động sản để ở (nhà và quyền sử dụng đất ở)	05							
5. Trị giá vốn hàng bán của bất động sản để ở (nhà và quyền sử dụng đất ở)	06							
6. Dịch vụ mua bán bất động sản không để ở (nhà và các công trình xây dựng không để ở, quyền sử dụng đất không để ở)	07							
7. Trị giá vốn hàng bán của bất động sản không để ở (nhà và các công trình xây dựng không để ở, quyền sử dụng đất không để ở)	08							

Ghi chú: - Báo cáo tháng 5 bổ sung thêm cột ghi dự tính 6 tháng và cột so sánh 6 tháng với cùng kỳ năm trước;

- Báo cáo tháng 9 bổ sung thêm cột ghi dự tính cả năm và cột so sánh với cùng kỳ năm trước lần 1;

- Báo cáo tháng 11 bổ sung thêm cột ghi dự tính cả năm và cột so sánh với cùng kỳ năm trước lần 2.

Người lập biểu

(Ký, họ tên)

Người kiểm tra biểu

(Ký, họ tên)

....., Ngàytháng năm

Cục trưởng

(Ký, đóng dấu, họ tên)

Nguồn: Thông tư 01/2019/TT-BKHĐT